

DANH SÁCH HỌC SINH VÀO LỚP 1 NĂM HỌC 2023-2024

STT	Mã hồ sơ (Trên hệ thống tuyensinh binhthanh)	Họ tên	Ngày sinh	Chương trình Tiếng Anh	Ghi chú
1	137459	LÊ HOÀNG TIẾN	19/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
2	138083	HỒ MINH ÂN	06/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	
3	138085	NGUYỄN TUẤN LÂM	01/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	
4	138094	NGUYỄN LÂM NGỌC MÃN NHY	21/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
5	138098	VÕ LÊ THÙY DƯƠNG	22/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
6	138111	NGUYỄN THÁI TUẤN	21/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
7	139468	ĐOÀN KHOA	21/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
8	139469	LÊ HOÀNG NGỌC NHI	04/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
9	139473	NGUYỄN NGỌC TÚ VI	29/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	
10	139478	NGUYỄN ĐOÀN TUYẾT NGỌC	07/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
11	139479	ĐINH TRỌNG PHÁT	12/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
12	139482	PHAN HOÀNG PHÚC	16/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
13	141173	HOÀNG NGỌC QUỐC ANH	31/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	
14	141187	TRẦN NGỌC ANH THƯ	20/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
15	141190	NGÔ QUỐC TUẤN	24/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	
16	141195	TRẦN GIA TUỆ	01/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
17	141202	HUỲNH PHÚC THÔNG	29/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
18	141203	NGUYỄN ĐOÀN TRANG	13/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
19	141554	NGUYỄN THẠCH NHƯ THẢO	24/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	
20	141285	CAO THÚY AN	28/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
21	141179	LÂM NGUYỄN GIA HÂN	21/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
22	141189	HUỲNH MINH LÂM	21/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
23	138100	TRẦN KHÁNH ĐAN	22/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
24	141205	TRẦN QUỐC LÂM	26/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
25	138087	BÙI THIÊN TÂM	17/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
26	141368	LÊ ĐOÀN TRÍ NHÂN	11/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	

STT	Mã hồ sơ (Trên hệ thống tuyensinh binhthanh)	Họ tên	Ngày sinh	Chương trình Tiếng Anh	Ghi chú
27	140755	THIỆU MINH LONG	30/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	
28	141287	TRƯƠNG MINH KHÔI	12/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	
29	141194	LÊ PHƯỚC THỊNH	02/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
30	138079	TRẦN KIỀU ÂN	14/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	
31	138080	TRẦN NGỌC MAI ANH	27/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
32	141369	HỨA MINH KIẾT	01/09/2016	Tiếng Anh tăng cường	
33	140756	ĐÀO LÊ ANH KHÔI	07/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
34	138113	GIANG ANH TÚ	16/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
35	138095	NGUYỄN HUỲNH PHÚC AN	20/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	
36	138093	ĐOÀN QUẾ NHI	01/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	
37	141170	NGUYỄN XUÂN NHI	07/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
38	138082	TRẦN MINH KHANG	28/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	
39	141185	NGUYỄN THẢO MY	07/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
40	138086	NGUYỄN BẢO CHÂU	01/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
41	141171	HỒ THANH TRÚC	19/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
42	139471	NGUYỄN TƯỜNG LAN VY	01/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
43	141181	DƯƠNG BẢO NGHI	25/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
44	141172	NGUYỄN CUNG KỲ DUYÊN	16/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	
45	141197	LÊ THIÊN KIM	20/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
46	141184	TRẦN HOÀNG SONG THƯ	17/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	
47	141169	NGUYỄN NGỌC TUỆ LÂM	29/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
48	141196	LÊ TRẦN PHÚC KHANG	30/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
49	141174	TRẦN NHẬT HUY	15/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	
50	138088	PHẠM NGỌC UYÊN	06/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	
51	141199	ĐỖ BẢO PHÚC	15/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
52	141193	MAI NGỌC TÂM ĐAN	19/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
53	141204	TRẦN PHƯỚC THỊNH	04/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	
54	138674	DƯƠNG CÁT BẢO TRÂN	16/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
55	138084	PHAN THỊ HOÀI AN	09/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
56	138099	HỒ NGỌC NGÂN GIANG	22/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	

STT	Mã hồ sơ (Trên hệ thống tuyensinh binhthanh)	Họ tên	Ngày sinh	Chương trình Tiếng Anh	Ghi chú
57	138101	NGUYỄN ANH TÚ	02/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	
58	141360	LÝ GIA HÂN	03/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
59	141201	NGUYỄN HỒNG ÂN	17/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
60	141186	TRƯƠNG VŨ TRÂM ANH	26/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
61	141177	NGUYỄN PHAN THÀNH ĐẠT	20/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
62	138103	HUỖNH THIÊN BẢO	30/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
63	138092	VŨ PHƯƠNG TUỆ ANH	27/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
64	139484	NGUYỄN ĐOÀN KHÁNH THƯ	23/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
65	141178	HOÀNG AN NHIÊN	19/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
66	141183	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	28/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
67	141176	PHẠM QUỐC HÀO	10/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	
68	141364	NGUYỄN TRỌNG KIÊN	22/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
69	141506	HUỖNH ANH THƯ	15/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	
70	141192	NGUYỄN ĐÌNH LONG	14/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
71	141366	PHẠM PHÚ QUÝ	04/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
72	141180	TRƯƠNG TRẦN NHƯ LOAN	15/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	
73	138075	PHẠM NGUYỄN MINH THƯ	04/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
74	141191	NGUYỄN PHƯỚC QUANG KHÁNH	18/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
75	138108	NGUYỄN THẢO NHƯ	08/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
76	138076	CHÂU GIA THIÊN	01/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	
77	141365	NGUYỄN HỮU THỊNH	29/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
78	139477	NGUYỄN NGỌC THIÊN KIM	19/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
79	141612	VÕ HOÀNG NGUYÊN	01/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
80	140758	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	13/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
81	139470	NGUYỄN HUỖNH MINH VY	14/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	
82	141569	PHẠM ANH HUY	07/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
83	138104	BÙI TRẦN ĐĂNG KHOA	25/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
84	141200	PHAN LÊ NHƯ Ý	12/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	
85	138091	NGUYỄN TOÀN THẮNG	18/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
86	138109	LÊ GIA PHÚ	26/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	



STT	Mã hồ sơ (Trên hệ thống tuyensinh binhthanh)	Họ tên	Ngày sinh	Chương trình Tiếng Anh	Ghi chú
87	141361	VƯƠNG NGUYỄN HOÀNG LONG	13/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	
88	138107	LÊ HOÀNG THIÊN ÂN	29/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	
89	141363	PHẠM GIA LẠC	01/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	
90	141168	ĐẶNG GIA BẢO	16/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
91	141286	NGUYỄN ĐÌNH KHOA	07/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	
92	141362	LƯƠNG BẢO NGỌC	25/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
93	141175	HỒ ĐOÀN GIA HÂN	09/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	
94	138097	NGUYỄN PHỤNG NHƯ	15/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	
95	139483	NGUYỄN HÀN QUỐC HOÀNG	01/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	
96	139476	NGUYỄN PHAN MINH KHUÊ	14/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	
97	138081	MAI NHẬT MINH	15/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	
98	194878	LƯƠNG HOÀNG PHÚC	20/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	Đợt 2-16/07/2023
99	chưa có	TRẦN NGUYỄN MINH ANH	18/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	Đợt 3 chưa nhập trên hệ thống
100	chưa có	LÊ PHƯỚC TOÀN	20/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	Đợt 3 chưa nhập trên hệ thống
101	138713	HUỲNH PHÚC THỊNH	12/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
102	140304	ĐOÀN HOÀNG THIÊN KIM	12/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
103	138725	BÙI TRƯƠNG QUỲNH ANH	09/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
104	141359	PHẠM VỸ ĐẠT	21/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
105	138744	NGUYỄN BẢO GIA KHANG	14/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
106	138694	ĐẶNG HOÀN VÂN ANH	21/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
107	138759	HỒ NGUYỄN QUANG ANH	01/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
108	139810	NGUYỄN HUỲNH PHÚC KHANG	28/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
109	141354	NGUYỄN HUỲNH KHÔI NGUYỄN	06/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
110	139711	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH	16/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
111	chưa có	PHAN TRUNG KIÊN	03/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
112	140945	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	20/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
113	138721	NGUYỄN GIANG TRÚC HÀ	13/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
114	138728	LÊ THỊ NGỌC BÌNH	25/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
115	138690	BÙI PHẠM NGUYỄN KHÔI	02/09/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
116	chưa có	TRỊNH HOÀNG HẢI	17/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung

STT	Mã hồ sơ (Trên hệ thống tuyensinh binhthan h)	Họ tên	Ngày sinh	Chương trình Tiếng Anh	Ghi chú
117	140300	NGUYỄN KHẢ DI	24/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
118	138722	VŨ MINH YẾN	20/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
119	138183	VŨ LÂM ANH	20/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
120	138155	NGUYỄN KIM PHỤNG	27/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
121	chưa có	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ĐÔNG	14/12/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
122	141551	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	13/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
123	chưa có	CAO THIÊN LONG	01/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
124	138681	ĐOÀN HỮU PHÁT	18/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
125	140306	BÙI MINH KHANG	13/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
126	141333	HỒ PHÚC ĐIỀN	31/10/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
127	chưa có	CAO MINH ANH	16/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
128	138021	TRƯƠNG CAO ĐẠT	14/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
129	141561	NGUYỄN THIÊN CÁT	10/02/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
130	chưa có	TRỊNH TRUNG HIẾU	07/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
131	140331	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG NGHI	10/06/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
132	chưa có	THÁI VĂN KỲ HÂN	14/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
133	chưa có	NGÔ TRẦN PHƯƠNG NGUYÊN	25/03/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
134	139921	LƯU TRẦN THANH NGỌC	10/11/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
135	138676	TRẦN THIÊN HIẾU	31/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
136	138741	NGUYỄN NGỌC UYÊN TRINH	27/07/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
137	chưa có	HỒ TRẦN BẢO NGỌC	01/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
138	chưa có	PHẠM TRẦN THUỶ TIÊN	19/05/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
139	138735	VÕ THIÊN THANH	23/01/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
140	chưa có	HUỖNH MINH CHÂU	10/08/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung
141	140382	NGUYỄN NGỌC THIÊN AN	09/04/2017	Tiếng Anh tăng cường	Bổ sung

Bình Thạnh, ngày 01 tháng 8 năm 2023



Nguyễn Thị Nguyệt Nga

